

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG

BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG GIỮA NIÊN ĐỘ  
CHO KỶ 6 THÁNG KẾT THÚC NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2013



**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG**

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG GIỮA NIÊN ĐỘ  
CHO KỶ 6 THÁNG KẾT THÚC NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2013**

<b>NỘI DUNG</b>	<b>TRANG</b>
Thông tin về doanh nghiệp	1
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2
Báo cáo soát xét của kiểm toán viên	3
Bảng cân đối kế toán riêng	4
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng	6
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng	7
Thuyết minh chọn lọc cho báo cáo tài chính riêng giữa niên độ	8

5680  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
DƯỢC  
HẬU GIANG  
H KIẾM

## CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG

### THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP

<b>Quyết định thành lập doanh nghiệp</b>	Số 2405/QĐ-CT.UB ngày 5 tháng 8 năm 2004 Quyết định do Ủy ban Nhân dân TP. Cần Thơ cấp.														
<b>Giấy phép đăng ký kinh doanh</b>	Số 5703000111 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Cần Thơ cấp ngày 15 tháng 9 năm 2004.  Giấy phép đăng ký kinh doanh của Công ty được điều chỉnh nhiều lần, và Giấy phép đăng ký kinh doanh gần nhất số 1800156801 ngày 16 tháng 5 năm 2013 do Sở kế hoạch đầu tư thành phố Cần Thơ cấp.														
<b>Hội đồng Quản trị</b>	<table><tr><td>Bà Phạm Thị Việt Nga</td><td>Chủ tịch</td></tr><tr><td>Bà Lê Minh Hồng</td><td>Thành viên</td></tr><tr><td>Ông Lê Chánh Đạo</td><td>Thành viên</td></tr><tr><td>Ông Đoàn Đình Duy Khương</td><td>Thành viên</td></tr><tr><td>Bà Nguyễn Thị Hồng Loan</td><td>Thành viên</td></tr><tr><td>Ông Nguyễn Như Song</td><td>Thành viên</td></tr><tr><td>Ông Lê Đình Bửu Trí</td><td>Thành viên</td></tr></table>	Bà Phạm Thị Việt Nga	Chủ tịch	Bà Lê Minh Hồng	Thành viên	Ông Lê Chánh Đạo	Thành viên	Ông Đoàn Đình Duy Khương	Thành viên	Bà Nguyễn Thị Hồng Loan	Thành viên	Ông Nguyễn Như Song	Thành viên	Ông Lê Đình Bửu Trí	Thành viên
Bà Phạm Thị Việt Nga	Chủ tịch														
Bà Lê Minh Hồng	Thành viên														
Ông Lê Chánh Đạo	Thành viên														
Ông Đoàn Đình Duy Khương	Thành viên														
Bà Nguyễn Thị Hồng Loan	Thành viên														
Ông Nguyễn Như Song	Thành viên														
Ông Lê Đình Bửu Trí	Thành viên														
<b>Ban Tổng Giám đốc</b>	<table><tr><td>Bà Lê Minh Hồng</td><td>Tổng Giám đốc</td></tr><tr><td>Ông Lê Chánh Đạo</td><td>Phó Tổng Giám đốc</td></tr><tr><td>Ông Đoàn Đình Duy Khương</td><td>Phó Tổng Giám đốc</td></tr><tr><td>Bà Nguyễn Ngọc Diệp</td><td>Phó Tổng Giám đốc</td></tr></table>	Bà Lê Minh Hồng	Tổng Giám đốc	Ông Lê Chánh Đạo	Phó Tổng Giám đốc	Ông Đoàn Đình Duy Khương	Phó Tổng Giám đốc	Bà Nguyễn Ngọc Diệp	Phó Tổng Giám đốc						
Bà Lê Minh Hồng	Tổng Giám đốc														
Ông Lê Chánh Đạo	Phó Tổng Giám đốc														
Ông Đoàn Đình Duy Khương	Phó Tổng Giám đốc														
Bà Nguyễn Ngọc Diệp	Phó Tổng Giám đốc														
<b>Ban kiểm soát</b>	<table><tr><td>Ông Trần Quốc Hưng</td><td>Trưởng ban</td></tr><tr><td>Bà Trần Thị Ánh Như</td><td>Thành viên</td></tr><tr><td>Bà Nguyễn Phương Thảo</td><td>Thành viên</td></tr></table>	Ông Trần Quốc Hưng	Trưởng ban	Bà Trần Thị Ánh Như	Thành viên	Bà Nguyễn Phương Thảo	Thành viên								
Ông Trần Quốc Hưng	Trưởng ban														
Bà Trần Thị Ánh Như	Thành viên														
Bà Nguyễn Phương Thảo	Thành viên														
<b>Người đại diện theo pháp luật</b>	Bà Lê Minh Hồng Tổng Giám đốc														
<b>Trụ sở chính</b>	288 Bis Nguyễn Văn Cừ, Phường An Hòa, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam														
<b>Kiểm toán viên</b>	Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers (Việt Nam)														

## CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG

### TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG GIỮA NIÊN ĐỘ

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập các báo cáo tài chính riêng của Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang ("Công ty") giữa niên độ thể hiện trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 30 tháng 6 năm 2013 và kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của kỳ sáu tháng kết thúc vào ngày nêu trên. Trong việc soạn lập các báo cáo tài chính riêng giữa niên độ này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- chọn lựa các chính sách kế toán phù hợp và áp dụng một cách nhất quán;
- thực hiện các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng; và
- soạn lập các báo cáo tài chính riêng giữa niên độ trên cơ sở đơn vị hoạt động liên tục trừ khi không thích hợp để cho là Công ty sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm bảo đảm rằng các sổ sách kế toán đúng đắn đã được thiết lập và duy trì để thể hiện tình hình tài chính của Công ty với độ chính xác hợp lý tại mọi thời điểm và để làm cơ sở soạn lập các báo cáo tài chính riêng giữa niên độ tuân thủ theo chế độ kế toán được trình bày ở Thuyết minh số 2 của các báo cáo tài chính riêng giữa niên độ. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đối với việc bảo vệ các tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp hợp lý để phòng ngừa và phát hiện các gian lận và các sai phạm khác.

### PHÊ CHUẨN CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG GIỮA NIÊN ĐỘ

Theo đây, chúng tôi phê chuẩn các báo cáo tài chính riêng giữa niên độ đính kèm từ trang 4 đến trang 39. Các báo cáo tài chính riêng giữa niên độ này phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 30 tháng 6 năm 2013, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của kỳ sáu tháng kết thúc cùng ngày nêu trên phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam số 27 – Báo cáo tài chính giữa niên độ.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc



Lê Chánh Đạo  
Phó Tổng Giám đốc

Thành phố Cần Thơ, nước CHXHCN Việt Nam  
Ngày 15 tháng 8 năm 2013





## BÁO CÁO KẾT QUẢ CÔNG TÁC SOÁT XÉT CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG GIỮA NIÊN ĐỘ GỬI CÁC CỔ ĐÔNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG

Chúng tôi đã thực hiện công tác soát xét các báo cáo tài chính riêng giữa niên độ của Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang ("Công ty") được Ban Tổng Giám đốc của Công ty phê duyệt vào ngày 15 tháng 8 năm 2013. Các báo cáo tài chính giữa niên độ này bao gồm bảng cân đối kế toán riêng tại ngày 30 tháng 6 năm 2013, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ riêng cho kỳ 6 tháng kết thúc vào ngày nêu trên cùng các thuyết minh chọn lọc cho các báo cáo tài chính riêng giữa niên độ từ trang 4 đến trang 39. Ban Tổng Giám đốc của Công ty chịu trách nhiệm soạn lập và trình bày hợp lý các báo cáo tài chính riêng giữa niên độ này theo Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan tại nước CHXHCN Việt Nam. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra kết luận về các báo cáo tài chính riêng giữa niên độ này căn cứ vào việc soát xét của chúng tôi.

### Phạm vi soát xét

Chúng tôi đã thực hiện công tác soát xét theo Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam số 910 – *Công tác soát xét báo cáo tài chính*. Chuẩn mực này yêu cầu công tác soát xét phải được lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo vừa phải rằng báo cáo tài chính riêng giữa niên độ không chứa đựng những sai sót trọng yếu. Công tác soát xét bao gồm chủ yếu là việc trao đổi với nhân sự của công ty và áp dụng những thủ tục phân tích trên những thông tin tài chính; công tác này cung cấp một mức độ đảm bảo thấp hơn công tác kiểm toán. Chúng tôi không thực hiện công việc kiểm toán nên cũng không đưa ra ý kiến kiểm toán.

### Ý kiến soát xét

Căn cứ vào kết quả công tác soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có sự kiện đáng lưu ý nào để chúng tôi cho rằng các báo cáo tài chính riêng giữa niên độ kèm theo là không được trình bày trung thực và hợp lý, xét trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan tại nước CHXHCN Việt Nam.



Quách Thành Châu  
Số chứng chỉ KTV: N.0875/KTV  
Phó Tổng Giám đốc  
Chữ ký được ủy quyền

Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers (Việt Nam)  
TP. Hồ Chí Minh, nước CHXHCN Việt Nam  
Báo cáo soát xét số HCMC3783  
Ngày 15 tháng 8 năm 2013

Phạm Thị Xuân Mai  
Số chứng chỉ KTV: 1771/KTV

Như đã nêu trong thuyết minh số 2.1 cho các báo cáo tài chính riêng giữa niên độ, các báo cáo tài chính riêng giữa niên độ kèm theo là không nhằm thể hiện tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán đã được thừa nhận ở các nước và các thể chế khác ngoài nước CHXHCN Việt Nam và hơn nữa, cũng không dành cho những người sử dụng nào không biết các nguyên tắc, các thủ tục và các thông lệ kế toán Việt Nam.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG

Mẫu số B 01 – DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Tại ngày 30.6.2013 VNĐ	Tại ngày 31.12.2012 VNĐ
<b>100</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		<b>1.723.495.113.772</b>	<b>1.579.713.638.317</b>
110	Tiền và các khoản tương đương tiền	3	456.617.840.569	613.986.501.139
111	Tiền		88.617.840.569	102.305.732.419
112	Các khoản tương đương tiền		368.000.000.000	511.680.768.720
120	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	4	165.000.000.000	-
130	Các khoản phải thu ngắn hạn		535.783.795.422	483.623.570.820
131	Phải thu khách hàng	5	407.807.347.419	372.734.167.917
132	Trả trước cho người bán		86.153.612.349	78.703.023.419
135	Các khoản phải thu khác	6	45.485.435.225	35.848.979.055
139	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(3.662.599.571)	(3.662.599.571)
140	Hàng tồn kho	7	557.745.927.287	476.098.112.915
141	Hàng tồn kho		563.646.265.534	481.998.451.162
149	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(5.900.338.247)	(5.900.338.247)
150	Tài sản ngắn hạn khác		8.347.550.494	6.005.453.443
151	Chi phí trả trước ngắn hạn		1.812.335.175	242.021.571
154	Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước		70.148.691	1.015.085.054
158	Tài sản ngắn hạn khác		6.465.066.628	4.748.346.818
<b>200</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		<b>692.764.417.273</b>	<b>603.670.895.556</b>
220	Tài sản cố định		454.780.745.036	447.878.507.914
221	Tài sản cố định hữu hình	8(a)	247.214.388.499	251.844.977.858
222	Nguyên giá		486.780.161.535	471.989.433.543
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(239.565.773.036)	(220.144.455.685)
227	Tài sản cố định vô hình	8(b)	169.597.738.346	165.087.563.085
228	Nguyên giá		179.639.504.399	172.987.428.238
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(10.041.766.053)	(7.899.865.153)
230	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	8(c)	37.968.618.191	30.945.966.971
240	Bất động sản đầu tư	9	11.626.336.419	10.636.908.724
241	Nguyên giá		16.053.133.716	14.128.720.979
242	Giá trị hao mòn lũy kế		(4.426.797.297)	(3.491.812.255)
250	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	10	204.993.850.863	121.001.392.730
251	Đầu tư vào công ty con		190.389.232.113	106.396.773.980
252	Đầu tư vào công ty liên kết		3.787.450.000	23.787.450.000
258	Đầu tư dài hạn khác		31.831.050.200	11.831.050.200
259	Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn		(21.013.881.450)	(21.013.881.450)
260	Tài sản dài hạn khác		21.363.484.955	24.154.086.188
261	Chi phí trả trước dài hạn	11	16.739.343.653	19.223.747.886
262	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	12	3.300.000.000	3.300.000.000
268	Tài sản dài hạn khác		1.324.141.302	1.630.338.302
<b>270</b>	<b>TỔNG TÀI SẢN</b>		<b>2.416.259.531.045</b>	<b>2.183.384.533.873</b>

Các thuyết minh từ trang 8 đến trang 39 là một phần cấu thành các báo cáo tài chính riêng giữa niên độ này.